| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ B**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |
| Bản án số: 13/2023/HS-ST<br>Ngày: 08-5-2023 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trương Kim Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Y Dhiễu Hmok, ông Nguyễn Đình Quang.

***Thư ký phiên tòa*:** Y Sơ Mi Niê Kđăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại phòng xét xử, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN HỒNG P**, sinh ngày 18-11-1984, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng S và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012, Nguyễn Hồng P bị Tòa án nhân dân thị xã B tuyên xử 04 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 02/2012/ HSST ngày 12/01/2012), đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích theo quy định. Năm 2013, Nguyễn Hồng P bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã B khởi tố về tội "Đánh bạc", sau đó Viện kiểm sát đình chỉ và xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-12-2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trương Văn H**, sinh ngày 25-11-1993, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học

vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Phạm Thị H; vợ là Đặng Thị Hồng V (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-12-2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Trọng V**, sinh ngày 04-9-1984, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Kim T và bà Nguyễn Thị N; vợ là Đinh Thị Tuyết N và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23-12-2022 cho đến nay, có mặt tại phảiiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Ông Trần Ngọc T, sinh năm 1980; vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 17/12/2022, Trần Ngọc Tr truy cập mạng Internet để tìm hiểu tỷ lệ cá cược trận bóng đá tranh giải ba – tư giữa đội tuyển Croatia với Ma Rốc tại giải bóng đá vô địch thế giới năm 2022. Sau khi xem tỷ lệ kèo, Tr sử dụng tài khoản Zalo "Trần Ngọc Tr" nhắn tin qua Zalo của Lê Trọng V, để nhờ V đặt cược giúp với nội dung: "Bắt tài 1 chai, kèo trên 5 xị, tài 5 xị hiệp 1 nha", có nghĩa là Tr nhờ V đặt cược "tài" cả trận số tiền 1.000.000 đồng ; đặt cược cả trận số tiền 500.000 đồng chọn đội tuyển Croatia thắng; đặt cược "tài" hiệp 1 với số tiền 500.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn của Tr, V nhắn tin đến tài khoản Zalo của Nguyễn Hồng P, thì P sử dụng số điện thoại 0948351455 của mình nhắn tin SMS đến số điện thoại 0943467447 của Trương Văn H để hỏi "kèo", thì H dùng điện thoại truy cập mạng Internet để tham khảo tỷ lệ cá cược.

Đối với Trương Văn H, sau khi tham khảo tỷ lệ cá cược, H sử dụng số điện thoại 0943467447 nhắn tin "kèo" trận bóng đá trên vào số điện thoại 0948351455 của P với nội dung: "Crotia 1/4al, tx21/2 al, h1 crotia db a75, tx 1al", có nghĩa là đội tuyển Croatia chấp đội tuyển Ma Rốc 0,25 trái, ăn 9/10; tài xỉu 2,5 trái, ăn 9/10; hiệp 1 đội tuyển Croatia và Ma Rốc đồng banh, ăn 7,5/10, tài xỉu 01 trái ăn 9/10. Khi nhận được tin nhắn từ H, thì P nhắn lại: "Đá tài cả trận 4cu" có nghĩa là Nguyễn Hồng P đặt cược "tài" cả trận với số tiền 4.000.000 đồng . Sau đó H nhắn tin lại cho P với nội dung"Đá tài cả trận 4cu ok" để xác nhận. Sau khi hết hiệp 1, P tiếp tục nhắn tin hỏi H "kèo" của hiệp 2, thì

H trả lời "H2 croatia 1/4al, tx 11/2 al" có nghĩa là hiệp 2 đội tuyển Croatia chấp 0,25 trái ăn 9/10, tài xỉu 1,5 trái ăn 9/10, thì P nhắn tin lại cho H "Tài 3 cu" có nghĩa là P đặt cược "tài" với số tiền 3.000.000 đồng. Kết quả tỷ số hiệp 1 giữa đội tuyển Croatia và Ma Rốc là 2 – 1, kết thúc trận đấu tỷ số là 2 – 1, đội Croatia thắng nên Trương Văn H thua cả trận "tài xỉu" với P số tiền 3.600.000 đồng , H thắng "tài xỉu" hiệp 2 với số tiền 3.000.000 đồng. Tổng số tiền Trương Văn H sử dụng để cá cược bóng đá được thua bằng tiền trong trận Croatia – Ma Rốc với Nguyễn Hồng P là 10.600.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hồng P, sau khi nhận được tin nhắn tỷ lệ cá cược từ Trương Văn H, P gửi tin nhắn qua tài khoản Zalo của Lê Trọng V với nội dung "Crotia chấp 1/4 ăn 9, tx 21/2 ăn 9", "H1 đồng banh, coroatia ăn 8, tx 1 ăn 9" để V "soi kèo" và cá cược với P. Sau đó V nhắn tin với nội dung "Corostia 1.5c. Tài 2c" "H1 Corostia 1c. Tài 1c" để cá cược với P, có nghĩa là V đặt cược đội tuyển Croatia thắng 1,5 triệu, "tài" cả trận 2 triệu, hiệp 1 V đặt cược đội tuyển Croatia thắng 1 triệu, đặt cược "tài" 1 triệu, trong kèo cá cược của V, có số tiền Tr nhờ V cá cược giúp, với tỷ lệ cả trận đội tuyển Croatia thắng là 500.000 đồng, "tài" cả trận là 1.000.000 đồng , hiệp 1 "tài" 500.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn từ V, P nhắn tin lại "ok" để xác nhận. Tổng số tiền Nguyễn Hồng P nhận cá cược với Lê Trọng V là 5.500.000 đồng. Kết quả tỷ số hiệp 1 giữa đội tuyển Croatia và Ma Rốc là 2 – 1; kết thúc trận đấu tỷ số là 2 - 1, đội tuyển Croatia thắng nên V đặt cược thắng cả trận được số tiền 1.350.000 đồng; thắng "tài" cả trận được số tiền 1.800.000 đồng; thắng hiệp 1 số tiền được số tiền 800.000 đồng và thắng "tài" hiệp 1 được số tiền 900.000 đồng (trong đó có số tiền thắng của Tr 450.000 đồng khi đặt cược Croatia thắng cả trận, thắng 900.000 đồng khi đặt cược "tài" cả trận, thắng 450.000 đồng khi đặt cược "tài" hiệp 1). Số tiền P tham gia cá cược với V là 10.350.000 đồng. Tổng số tiền Nguyễn Hồng P đã sử dụng để cá cược trong trận bóng đá giữa đội tuyển Croatia và Ma Rốc với Lê Trọng V và Trương Văn H là 20.950.000 đồng. Đối với số tiền 10.350.000 đồng ,V sử dụng để cá cược với P, thì có 3.800.000 đồng là do Tr nhờ V cá cược giúp.

Kết quả điều tra cho thấy số tiền Nguyễn Hồng P sử dụng vào việc đánh bạc là 20.950.000 đồng, Trương Văn H sử dụng vào việc đánh bạc là 10.600.000 đồng, Lê Trọng V sử dụng vào việc đánh bạc là 10.350.000 đồng (trong số tiền V cá cược có số tiền 3.800.000 đồng do Tr nhờ V cá cược giúp), số tiền cá cược thắng, thua các đối tượng chưa thanh toán cho nhau. Sau đó đến ngày 19/12/2022, Trương Văn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B để tự thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày, Nguyễn Hồng P và Lê Trọng V cũng đến Công an phường Đ, thị xã B để đầu thú về hành vi phạm tội.

- Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động (ĐTDĐ) hiệu Iphone XS, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0948351455 của Nguyễn Hồng P; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A22 màu đen, bên trong điện thoại có sim số 0947044777 của Lê Trọng V; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Realme, loại Realme 2 màu đỏ, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0943467447 của Trương Văn H; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO, loại A31, màu đen, bên trong điện thoại có 02 sim số 0975513720 và 0941517278 của Trần Ngọc Tr. Đây là phương tiện các đối tượng dùng vào việc phạm tội.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSBH ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận xác định: Do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước, xem thường trật tự công cộng và động cơ tư lợi cá nhân. Nên vào ngày 17/12/2022, tại phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Các bị cáo Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V, đã sử dụng điện thoại di động của mình nhắn tin thông qua mạng xã hội Zalo và SMS, để thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền dưới hình thức cá độ bóng đá, số tiền bị cáo P sử dụng vào việc đánh bạc là 20.950.000 đồng *(Hai mươi triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng);* bị cáo H là 10.600.000 đồng *(Mười triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)* và bị cáo V là 10.350.000 đồng *(Mười triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Đối với bị cáo Nguyễn Hồng P áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

- Đối với bị cáo Trương Văn H áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Đối với bị cáo Lê Trọng V áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thời gian tạm giữ đối với các bị cáo từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động (ĐTDĐ) hiệu Iphone XS, màu đen, đã qua sử

dụng, bên trong có sim số 0948351455 của Nguyễn Hồng P; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A22 màu đen, bên trong điện thoại có sim số 0947044777 của Lê Trọng V; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Realme, loại Realme 2 màu đỏ, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0943467447 của Trương Văn H; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO, loại A31, màu đen, bên trong điện thoại có 02 sim số 0975513720 và 0941517278 của Trần Ngọc Tr. Đây là phương tiện các đối tượng dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với hành vi mà nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố và kết luận các bị cáo phạm tội *"Đánh bạc"* là đúng, không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa.

[2.1] Các bị cáo là người có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Các bị cáo biết được rằng pháp luật nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép bằng tiền hoặc hiện vật dưới mọi hình thức, mọi hành vi vi phạm đều bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng do ý thức coi thường pháp luật của Nhà nước, xem thường trật tự công cộng và động cơ tư lợi cá nhân, nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

**Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:**

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000*

*đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ".*

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra không những đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, riêng bị cáo P có nhân thân không tốt, năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã B tuyên xử 04 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (bản án số 02/2012/ HSST ngày 12/01/2012), đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích theo quy định. Năm 2013 bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã B khởi tố về tội *"Đánh bạc",* sau đó Viện kiểm sát đình chỉ và xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo H và V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên các bị cáo H và V được hưởng thêm tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo H sau khi phạm tội đã tự thú nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo V và P sau khi phạm tội đã đầu thú nên các bị cáo V và P được hưởng thêm tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo trong khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng đối với người phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho các bị cáo tự cải tạo ngoài cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[6] Xét quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Đánh bạc" đề nghị mức hình phạt, về xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động (ĐTDĐ) hiệu Iphone XS, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0948351455 của Nguyễn Hồng P; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A22 màu đen, bên trong điện thoại có sim số 0947044777 của Lê Trọng V; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu

Realme, loại Realme 2  màu đỏ, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0943467447 của Trương Văn H; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO, loại A31, màu đen, bên trong điện thoại có 02 sim số 0975513720 và 0941517278 của Trần Ngọc Tr. Đây là phương tiện các đối tượng dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với Trần Ngọc Tr đã có hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền. Tuy nhiên, số tiền Tr nhờ V đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Bản thân Tr chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc và tổ chức đánh bạc. Do đó, CQCSĐT Công an thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Các bị cáo **Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V** phạm tội: "Đánh bạc".

1. Đối với bị cáo **Nguyễn Hồng P: C**ăn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ,** được khấu trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022), bị cáo còn phải chấp hành **01 (một) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ.** Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

2. Đối với bị cáo **Trương Văn H:** Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, r khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Trương Văn H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ,** được khấu trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022), bị cáo còn phải chấp hành **08 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ.** Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

3. Đối với bị cáo **Lê Trọng V:** Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phảiạt bị cáo **Lê Trọng V 09 tháng cải tạo không giam giữ,** được khấu trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 19/12/2022 đến ngày 22/12/2022), bị cáo còn phải chấp hành **08 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ.** Thời hạn chấp hành hình phảiạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V.

Trong thời gian hình phạt cải tạo không giam giữ, buộc các bị cáo Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Việc thực hiện lao động phục vụ cộng đồng được thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

**- Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động (ĐTDĐ) hiệu Iphone XS, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có sim số 0948351455 của Nguyễn Hồng P; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A22 màu đen, bên trong điện thoại có sim số 0947044777 của Lê Trọng V; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Realme, loại Realme 2 màu đỏ, bên trong điện thoại có 01 (một) sim số 0943467447 của Trương Văn H; 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO, loại A31, màu đen, bên trong điện thoại có 02 sim số 0975513720 và 0941517278 của Trần Ngọc Tr.

**- Về án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**- Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Nguyễn Hồng P, Trương Văn H, Lê Trọng V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sơ tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã B;
- UBND phường Đ;
- Công an thị xã B

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Kim Chung**

- Chi cục THADS Tx. B;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- THAHS;
- Lưu HS, VP.